

※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.

※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 농어업경영체 육성 및 지원에 관한 법률 시행규칙 [별지 제6호의3서식] <개정 2024. 3. 18.>

■ Thông tư hướng dẫn Luật Phát triển và hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh nông ngư nghiệp [Mẫu đính kèm số 6-3] <Sửa đổi 2024. 3. 18.>

어업경영체 변경등록신청서 ĐƠN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI PHÁP NHÂN KINH DOANH THỦY SẢN

(앞쪽)
(Mặt trước)

접수번호 Số tiếp nhận	접수일 Ngày tiếp nhận	처리기간 30일 Thời gian xử lý 30 ngày
----------------------	-----------------------	-------------------------------------

대상 경영체 Doanh nghiệp thuộc đối tượng đăng ký	경영체 등록번호 또는 주민등록번호(법인등록번호) Số đăng ký doanh nghiệp hoặc chứng minh thư Hàn(Số đăng ký pháp nhân)
	성명(법인명·대표자명) Họ tên(tên pháp nhân, tên người đại diện)
	주소 Địa chỉ

제출 증명자료 Tài liệu chứng minh cần nộp	
---	--

변경신청 내용 Nội dung đăng ký thay đổi

기존 등록 내용 Nội dung đăng ký hiện tại	변경신청 내용 Nội dung đăng ký thay đổi

신 청 인 Người đăng ký	성명 Họ tên	주민등록번호(외국인등록번호) Số chứng minh thư Hàn(Số đăng ký người nước ngoài)
	연락처(☎) Số điện thoại(☎)	경영주 또는 법인과 관계 Quan hệ với chủ doanh nghiệp hoặc pháp nhân
	주소 Địa chỉ	

「농어업경영체 육성 및 지원에 관한 법률」 제4조·제6조 및 같은 법 시행규칙 제4조의2에 따라 농어업경영정보의 변경등록을 신청합니다.

Tôi xin đăng ký thay đổi thông tin kinh doanh nông ngư nghiệp theo Điều 4 và Điều 6 “Luật Phát triển và hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh nông ngư nghiệp” và Điều 4-2 Thông tư hướng dẫn Luật này.

년 월 일
Năm tháng ngày

신청인
Người đăng ký

(서명 또는 인)
(Kí tên hoặc đóng dấu)

지방해양수산청 귀하

Kính gửi Sở Đại dương và Thủy sản địa phương

유의사항
Nội dung lưu ý

1. 신청인은 필요 시 증명자료를 첨부하여 신청하시기 바랍니다.
1. Người đăng ký vui lòng đính kèm các tài liệu chứng minh cần thiết khi đăng ký.
2. 변경 내용이 많은 경우에는 별지에 작성하실 수 있습니다.
2. Nếu có nhiều nội dung thay đổi, có thể điền ra giấy riêng.
3. 신청인은 경영주 또는 법인의 관계를 증명할 수 있는 자료(주민등록등본 등)와 주민등록증 등 신분증명서를 제시해야 합니다.
3. Người đăng ký phải xuất trình các tài liệu chứng minh mối quan hệ với chủ doanh nghiệp hoặc pháp nhân (bản sao đăng ký cư trú, v.v.) và các giấy tờ tùy thân như thẻ đăng ký cư trú.
4. 「농어업경영체 육성 및 지원에 관한 법률」 제4조제2항에 따라 농업경영정보는 등록·변경등록일부터 3년간 유효하며, 유효기간이 경과한 경우에는 등록정보가 말소될 수 있습니다.
4. Theo khoản 2 Điều 4 “Luật Phát triển và hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh nông ngư nghiệp”, thông tin kinh doanh nông nghiệp có hiệu lực trong 3 năm kể từ ngày đăng ký, đăng ký thay đổi, nếu hết thời hạn hiệu lực thông tin đã đăng ký có thể bị hủy bỏ.
5. 거짓이나 그 밖의 부정한 방법으로 농업경영정보를 등록하거나 변경등록을 하는 경우 「농어업경영체 육성 및 지원에 관한 법률」 제6조의2에 따라 등록이 말소되거나 등록정보가 정정될 수 있으며, 같은 법 제31조의2제2항에 따라 500만원 이하의 벌금에 처해질 수 있습니다.
5. Trường hợp đăng ký hoặc đăng ký thay đổi thông tin kinh doanh nông nghiệp bằng thông tin không đúng hoặc bằng các cách gian lận khác, việc đăng ký có thể bị hủy hoặc thông tin đã đăng ký có thể được điều chỉnh theo Điều 6-2 “Luật Phát triển và hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh nông ngư nghiệp” và có thể bị phạt tối đa 5 triệu won theo khoản 2 Điều 31-2 của Luật này.

210mm×297mm[백상지(80g/㎡) 또는 중질지(80g/㎡)]